

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY ĐIỆN VIỆT NAM - HUNGARY (VIHEM).

Năm báo cáo: 2010

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Những sự kiện quan trọng:

- + Việc thành lập: Công ty cổ phần chế tạo máy điện Việt Nam - Hungary tiền thân là Nhà máy động cơ điện Việt - Hung thành lập ngày 04/12/1978;
- + Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần theo Quyết định số 3216/QĐ-BCN ngày 13/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương);
- + Niêm yết: giao dịch trên sàn UpCOM.

2. Quá trình phát triển:

- + Ngành nghề kinh doanh:
 - Thiết kế, chế tạo động cơ điện, máy phát điện các loại;
 - Sản xuất, sửa chữa, bán buôn, bán lẻ các loại máy móc, thiết bị kỹ thuật điện, cơ khí dùng trong công nghiệp và dân dụng;
 - Thi công, lắp đặt các công trình thiết bị điện thế đến 35kV;
 - Buôn bán vật tư, thiết bị, phụ tùng thiết bị kỹ thuật điện, cơ kim khí và chuyển giao công nghệ chế tạo máy điện;
 - Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
- + Tình hình hoạt động: trong năm 2010, công ty đều hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế xã hội mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 đã thông qua (có báo cáo tài chính 2010 kèm theo).

3. Định hướng phát triển:

- + Các mục tiêu chủ yếu của công ty: giữ vững vị thế là thương hiệu hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực chế tạo và cung cấp máy điện quay. Luôn đáp ứng kịp thời nhu cầu của các nhà sản xuất và người tiêu dùng trong nước.
- + Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, bán hàng, đặc biệt là đối với các loại động cơ đặc chủng có giá trị cao mà công ty đang có lợi thế trên thị trường; mở rộng dây công suất của các loại động cơ này. Tiếp tục thực hiện các dự án nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

- Lợi nhuận: 10.642.000.000 đ
- Tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm: có Báo cáo Tài chính kèm theo.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

- Lợi nhuận: bằng 152,03% so với Nghị quyết ĐHCĐ 2010.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Đã thực hiện phát hành thêm cổ phần tăng vốn điều lệ trong tháng 01/2010 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1 (2 cổ phần cũ được mua 1 cổ phần mới). Tổng số cổ phần phát hành thêm là 1.450.000 cổ phần.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Tiếp tục thành lập các công ty thành viên;
- Xem xét đầu tư mở rộng ngành nghề kinh doanh;
- Từng bước phát triển trở thành thương hiệu mạnh trong lĩnh vực chế tạo và cung cấp thiết bị điện tại Việt Nam.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Có Báo cáo Tài chính đã kiểm toán kèm theo.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: phát hành thêm cổ phần tăng vốn Điều lệ cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1.
- Tổng số cổ phiếu: 4.350.000 (Bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn) cổ phần phổ thông.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: không
- Số lượng cổ phiếu lưu hành theo từng loại: 4.350.000 (Bốn triệu ba trăm năm mươi ngàn) cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: không.
- Chia cổ tức: 14,5%/năm.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Có Báo cáo kèm theo.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, cơ cấu nhân sự theo hướng trẻ hoá; tổ chức 46 khoá đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động; trong năm 2010, công ty đã hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước “Thiết kế, chế tạo động cơ điện tiết kiệm năng lượng”, đề tài cấp Bộ “Thiết kế, chế tạo động cơ điện 3 cấp tốc độ” và dự án “Hoàn thiện công nghệ thiết kế, chế tạo động cơ điện có khớp từ điều chỉnh tốc độ”; tiếp tục giữ vững và phát triển thị trường tại các vùng kinh tế trọng điểm, các ngành chế tạo thiết bị công nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng, xi măng, thép, dầu khí, thủy lợi, ...

- Các biện pháp kiểm soát: hệ thống kiểm soát chất lượng được duy trì hiệu quả, sản phẩm được làm ra được đảm bảo chất lượng ổn định khi cung cấp cho thị trường; thực hiện việc công khai đánh giá, chào giá cạnh tranh trong mua bán vật tư, nguyên nhiên vật liệu, thiết bị thuộc các dự

án và tiêu dùng thường xuyên; thường xuyên thực hiện việc đánh giá các khách hàng, nhà thầu nhằm mục đích tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư, tiến độ cung ứng, hiệu quả trong giao dịch, ...

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục hoàn thiện các dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa mặt hàng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng khắt khe của thị trường; mở rộng quy mô, phạm vi kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động marketing, tăng cường khai thác thị trường trong lĩnh vực khai thác mỏ, dầu khí, chế tạo thiết bị nâng hạ.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập:

+ Báo cáo của công ty VIHEM phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu của công ty tại ngày 31/12/2010 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010;

+ Phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kiểm toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt: không

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến của kiểm toán nội bộ: không

- Các nhận xét đặc biệt: không.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ 51% vốn góp tại các công ty:

+ Công ty cổ phần chế tạo máy điện Việt Nam - Hungary 1

+ Công ty cổ phần chế tạo máy điện Việt Nam - Hungary 2

- Công ty có 34,27% vốn góp do Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam nắm giữ;

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: vốn góp vào các công ty thành viên được bảo toàn và phát triển.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

- Cơ cấu tổ chức của công ty:

+ Ban Giám đốc;

+ Phòng Tài chính;

+ Phòng Kinh doanh;

- + Văn phòng;
- + Phòng Quản lý chất lượng;
- + Phòng Kỹ thuật công nghệ;
- + Phòng Thiết kế phát triển;
- + Phòng Thiết bị;
- + Xí nghiệp cơ khí;
- + Xí nghiệp điện.

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

TT	Họ tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Chức vụ
1	Hà Đình Minh	1952	Thọ Xuân, Thanh Hoá	KS điện XN, KS kinh tế	Tổng Giám đốc
2	Kiều Quốc Nhật	1950	Phúc Thọ, Hà Nội	Cử nhân kinh tế	Phó Tổng Giám đốc
3	Lê Vinh Hoàn	1955	Thanh Chương, Nghệ An	KS cơ khí, KS kinh tế	Phó Tổng Giám đốc
4	Đỗ Văn Chính	1961	Đông Anh, Hà Nội	KS điện XN, Cử nhân KT	Phó Tổng Giám đốc
5	Ngô Thế Giang	1961	Mỹ Văn, Hưng Yên	Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng

- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc điều hành trong năm): không.
- Quyền lợi của Ban Giám đốc: tiền lương, thưởng của Ban điều hành công ty được chi trả theo quy chế phân phối thu nhập đã được ban hành.
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: đến ngày 31/12/2010, tổng số CBCNV của công ty VIHEM là 430 người. Các chính sách đối với người lao động như tiền lương, BHXH, chế độ hưu trí, ốm đau, thai sản, chăm sóc sức khỏe, cải thiện điều kiện làm việc, ... luôn được đảm bảo và thực hiện tốt.
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: không.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát

- HĐQT gồm 05 thành viên:

- + Ông Hà Đình Minh: Chủ tịch HĐQT;
- + Ông Nguyễn Huy Du: Ủy viên;
- + Ông Ngô Thế Giang: Ủy viên;
- + Ông Kiều Quốc Nhật: Ủy viên;
- + Ông Nguyễn Nhất Việt: Ủy viên (Thành viên độc lập không điều hành).

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

- + Ông Đặng Xuân Sang (Trưởng ban);
- + Ông Bùi Quốc Bảo;
- + Ông Vũ Văn Vân.

b) Hoạt động của HĐQT: có báo cáo kèm theo

c) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

d) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT

e) Hoạt động của Ban kiểm soát: có báo cáo kèm theo.

f) Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

g) Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát: tổng số tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số tiền thù lao 1 năm
1	Hà Đình Minh	Chủ tịch HĐQT	48.000.000
2	Nguyễn Huy Du	Ủy viên HĐQT	30.000.000
3	Ngô Thế Giang	Ủy viên HĐQT	30.000.000
4	Kiều Quốc Nhật	Ủy viên HĐQT	30.000.000
5	Nguyễn Nhất Việt	Ủy viên HĐQT	30.000.000
6	Đặng Xuân Sang	Trưởng Ban Kiểm soát	30.000.000
7	Bùi Quốc Bảo	Thành viên BKS	18.000.000
8	Vũ Văn Vân	Thành viên BKS	18.000.000
9	Lê Huy	Thư ký HĐQT	18.000.000
	Tổng cộng:		252.000.000

h) Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

i) Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: không có thay đổi lớn.

j) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của công ty của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và các giao dịch khác của thành viên HĐQT, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan đến các đối tượng nói trên: không có thay đổi lớn.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1. Cổ đông góp vốn trong nước:

* Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước: đến ngày 31/12/2010, công ty có 450 cổ đông hiện hữu nắm giữ 4.350.000 cổ phần phổ thông của công ty. Cổ đông nắm giữ 5% vốn điều lệ của công ty trở lên có 1 cổ đông lớn với 1.490.700 cổ phần (chiếm 34,27% vốn điều lệ).

* Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam

Địa chỉ: 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

ĐT: 04 39726246

Fax: 04 39726282

Ngành nghề kinh doanh:

- Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính:

+ Kinh doanh, xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư phụ tùng điện công nghiệp, dân dụng và các loại hàng hoá khác phục vụ cho sản xuất kinh doanh của công ty mẹ;

+ Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện 1 pha, 3 pha (có dòng điện 1 chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế;

+ Kinh doanh bất động sản (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường) và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi; kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;

- Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

2.2. Cổ đông góp vốn nước ngoài

Không có cổ đông góp vốn nước ngoài.

Nơi nhân:

- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo)
- Lưu VP, VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Hà Đình Minh